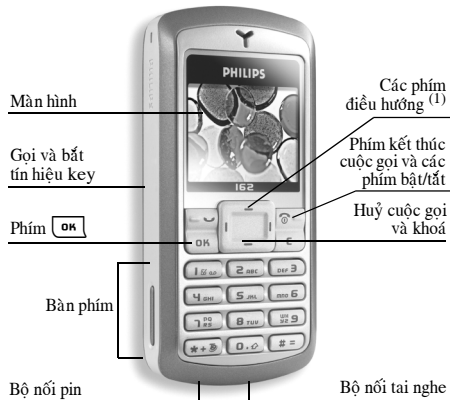


Khám phá điện thoại của bạn









(1) Các phím chỉ hướng được ghi trong sách hướng dẫn dưới dạng các ký hiệu sau: trái ◀ / ▶ phải, lên ▲ / ▼ xuống.

Philips luôn nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu đính nội dung tài liệu hướng dẫn sử dụng này nhằm mục đích hoàn thiện sản phẩm hoặc thu hồi tài liệu này vào bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng này “theo hiện trạng” và ngoại trừ trường hợp khi được yêu cầu bởi các điều luật có liên quan, Philips sẽ không chấp nhận trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi, sự thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa hướng dẫn sử dụng này và sản phẩm được mô tả. Thiết bị được thiết kế để kết nối với mạng GSM.

dụng này nhằm mục đích hoàn thiện sản phẩm hoặc thu hồi tài liệu này vào bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng này “theo hiện trạng” và ngoại trừ trường hợp khi được yêu cầu bởi các điều luật có liên quan, Philips sẽ không chấp nhận trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi, sự thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa hướng dẫn sử dụng này và sản phẩm được mô tả. Thiết bị được thiết kế để kết nối với mạng GSM.

Hướng dẫn cách...

Bật/Tắt điện thoại	Nhấn và giữ  .
Nhập mã PIN	Nhập mã PIN của bạn bằng bàn phím và nhấn phím  hoặc  để xác nhận.
Thực hiện cuộc gọi	Nhập số điện thoại trên bàn phím và nhấn phím  để quay số.
Trả lời cuộc gọi	Nhấn  khi điện thoại đổ chuông.
Kết thúc một cuộc gọi	Nhấn  .

Cài đặt âm lượng cuộc đàm thoại	Nhấn ▲ hoặc ▼ trong khi có cuộc gọi.
Truy nhập menu chính	Nhấn [OK] ở chế độ chờ.
Thay đổi âm lượng chuông	Nhấn ▲ ở chế độ chờ.
Truy nhập Danh bạ liên lạc	Nhấn ▼ ở chế độ chờ.
Sử dụng Danh bạ liên lạc	Xem danh sách bằng cách di chuyển ▲ hoặc ▼ và nhấn [v] để gọi tên được chọn.
Truy nhập Danh sách cuộc gọi	Nhấn [v] ở chế độ chờ.
Trở về menu trước	Nhấn [CA] .
Trở về nhanh chế độ chờ khi đang truy nhập các menu	Nhấn [*] hoặc nhấn và giữ [CA] .
Mở menu SMS	Nhấn ► ở chế độ chờ.
Mở Album nhạc	Nhấn ◀ ở chế độ chờ.
Khoá/Mở bàn phím	Nhấn và giữ [CA] .

Menu xoay

Bạn truy cập vào menu hiển thị bằng cách nhấn **[OK]** khi đang ở chế độ chờ. Mỗi biểu tượng tượng trưng cho một tính năng hoặc chế độ hoạt động của chiếc điện thoại của bạn. Sử dụng ◀ hoặc ► để duyệt menu và nhấn phím **[OK]** để lựa chọn menu (hoặc nhấn **[CA]** để huỷ). Một menu phụ khác hoặc danh sách sẽ hiện ra.

Nhấn ▲ hoặc ▼ để chọn lần lượt giữa hai tùy chọn, ví dụ như Kích hoạt/Không kích hoạt, Bật/Tắt, Tăng/Giảm một giá trị nhất định, v.v...

Các sự kiện

Một số sự kiện có thể làm thay đổi màn hình chờ (cuộc gọi bị nhỡ, tin nhắn mới, v.v...). Nhấn **[OK]** để truy nhập vào menu tương ứng hoặc nhấn **[CA]** để trở về màn hình chờ.

Mục lục

1. Hướng dẫn ban đầu	4	Fotocall: xem ảnh & nghe giọng người gọi	12
Lắp thẻ SIM	4	Chỉnh sửa và quản lý danh bạ liên lạc	13
Bật điện thoại	5	5. Cài đặt	15
Xác lập ngày giờ.....	5	Âm thanh	15
Sao chép danh bạ trên SIM	5	Hiển thị	16
Sạc pin	5	Các phím nóng	16
2. Các tính năng chính	7	Ngày và giờ	17
Truy nhập và xem danh bạ	7	Ngôn ngữ	17
Thực hiện cuộc gọi	7	Bảo mật	17
Trả lời và kết thúc cuộc gọi	7	Mạng	18
Điều chỉnh âm lượng tai nghe	8	6. Tin nhắn	20
Bật/Tắt tiếng micro	8	SMS	20
Thay đổi kiểu chuông	8	Phát tin SMS	22
Kích hoạt báo rung	8	Trò chuyện SMS	22
Di chuyển nhanh một danh sách	8	7. Multimedia	23
3. Chế độ nhập văn bản hoặc số	9	Album nhạc	23
Chế độ nhập văn bản sử dụng T9®	9	Album hình	23
Chế độ nhập văn bản thông thường	10	Trạng thái bộ nhớ	24
4. Danh bạ liên lạc	11	8. Trò chơi & Ứng dụng	25
Cài đặt	11	Máy tính	25
Thêm các số liên lạc vào danh bạ	11		

Đồng hồ báo thức	25
Trò chơi	25
9. Thông tin cuộc gọi	27
Cài đặt cuộc gọi	27
Danh sách cuộc gọi	28
Bộ đếm	28
10. Các dịch vụ mạng	29
WAP	29
Xử lý một số cuộc gọi	31
Các biểu tượng	33
Các khuyến cáo	34
Giải quyết sự cố	39
Phụ kiện chính hãng Philips	43
Chế độ bảo hành có thời hạn ..	44

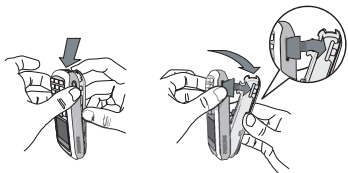
I • Hướng dẫn ban đầu

Xem các hướng dẫn an toàn trong mục "Cẩn trọng" trước khi sử dụng điện thoại.

Trước khi sử dụng điện thoại, bạn cần phải gắn vào máy một thẻ SIM hợp lệ do nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn cung cấp. Thẻ SIM bao gồm những thông tin đăng ký của bạn và một bộ nhớ để bạn có thể lưu các số điện thoại và tin nhắn.

Lắp thẻ SIM

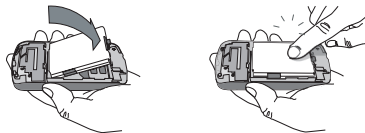
1. Nhấn vào hai lẫy tại hai mặt của điện thoại và kéo tấm phủ mặt sau để lấy nó ra.



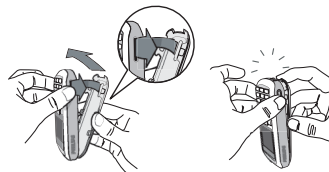
2. Đặt thẻ SIM vào rãnh (với phần nổi úp vào mặt điện thoại) và sau đó đặt lại miếng giữ bằng kim loại.




3. Gắn pin (với phần nối gắn mặt với phần nối của điện thoại) và nhấn cho đến khi pin được khớp vào.



4. Đặt lại tấm phủ mặt sau như minh họa dưới đây. Bóc lớp màng bảo vệ màn hình trước khi sử dụng điện thoại.




Bật điện thoại

Để bật máy nhấn và giữ . Nhập mã PIN, nếu cần (đây là mã bảo vệ thẻ SIM có 4-8 chữ số). Mã này được cài sẵn và nhà điều hành hoặc đại lý bán thẻ SIM sẽ cho bạn biết thông tin về mã này. Để chỉnh sửa mã PIN theo ý bạn, xem “Thay đổi mã” trang 17.

Nếu bạn nhập mã PIN sai 3 lần liên tiếp, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa thẻ, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà điều hành mạng.



Xác lập ngày giờ

Khi điện thoại hiển thị thông báo nhắc nhở ở lần khởi động máy đầu tiên, bạn nên xác lập ngày tháng bằng cách nhấn các phím số thích hợp (nhấn  để xóa một số), sau đó xác lập giờ.

Để xem đầy đủ các tùy chọn ngày tháng và giờ, xem trang 17.

Sao chép danh bạ trên SIM

Điện thoại di động này có thể nhận biết thẻ SIM đã có các tên này và hiển thị thông báo hỏi bạn có muốn sao chép danh bạ trên SIM của bạn lên danh

bạ trong máy hay không. Nhấn  để hủy hoặc  để chấp thuận.

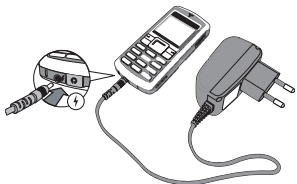
Nếu trong lần bật đầu tiên bạn không thể sao chép danh bạ của SIM thì bạn có thể tiến hành việc này bằng tay (xem trang 11).

Sạc pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin điện thoại mới sẽ được sạc một phần và điện thoại sẽ phát tín hiệu cảnh báo cho bạn biết khi pin gần hết. Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể mất khoảng 2 hoặc 3 phút trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện trên màn hình.

Tất cả thông tin cài đặt riêng có thể bị mất nếu bạn tháo pin ra khi điện thoại đang hoạt động.

1. Khi pin và vỏ đậy pin được lắp chặt vào máy, gắn đầu cắm bộ sạc (được bán kèm theo điện thoại) vào khe cắm ở đáy điện thoại, sau đó cắm đầu kia của bộ sạc vào ổ cắm điện AC để sử dụng.






2. Biểu tượng pin cho biết tình trạng sạc pin:
- Trong suốt thời gian sạc pin, 4 thanh chỉ báo sạc pin sẽ cuộn lên xuống, sẽ mất khoảng 2,30 giờ để sạc đầy pin điện thoại.
 - Khi 4 vạch ổn định là lúc pin đã được sạc đầy, và bạn có thể ngắt bộ sạc. Tùy vào mạng và việc sử dụng, thời gian thoại có thể kéo dài từ 2 đến 4 giờ và thời gian rỗi từ 200 đến 300 giờ.


Việc để bộ sạc cắm vào điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin. Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút phích cắm ra, vì vậy bạn nên dùng một ổ cắm điện AC để sử dụng. Bạn có thể kết nối bộ sạc với một thiết bị kết nối máy vi tính (Chỉ dùng ở Bỉ).

2 • Các tính năng chính

Truy nhập và xem danh bạ




Khi ở chế độ chờ, nhấn  . Tùy theo danh bạ được chọn (danh bạ trên SIM hoặc trong máy, xem trang 11), mà nội dung xuất hiện trên màn hình có thể khác nhau.


Để xem danh bạ trong khi có cuộc gọi, nhấn  và chọn **Danh sách tên**. Nhấn  hai lần để trở về màn hình của chế độ đang gọi điện.

Trong phần danh bạ, lựa chọn mục <Tìm kiếm>, nạp những chữ cái đầu tiên của tên người mà bạn đang muốn tìm, và nhấn  để tìm trực tiếp tên người đó.

*Để đọc số điện thoại của bạn, chọn **Số riêng > Hiển thị**.*




Thực hiện cuộc gọi


1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại bằng bàn phím. Để sửa một lỗi, nhấn  .
2. Nhấn  để quay số và nhấn  để kết thúc cuộc gọi.

Để thực hiện cuộc gọi quốc tế, nhấn và giữ  để nhập dấu "+" thay cho mã quốc tế thông thường. Để biết chi tiết về cách xử lý một số cuộc gọi (tổng đài - phụ thuộc), xem trang 31.

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi nhận một cuộc gọi, số điện thoại của người gọi sẽ được hiển thị. Nếu số điện thoại được lưu giữ trong danh bạ được chọn, tên tương ứng sẽ hiển thị thay cho số.

1. Để trả lời cuộc gọi, nhấn  .
2. Để từ chối một cuộc gọi, nhấn  . Nếu bạn đã kích hoạt chức năng Chuyển tiếp cuộc gọi (xem trang 27), cuộc gọi sẽ được chuyển hướng đến một số điện thoại khác hoặc đến hộp thư thoại.
3. Để kết thúc cuộc gọi, nhấn  .

Nếu bạn đã chọn Trả lời bằng phím bất kỳ (xem trang 28), bạn có thể nhận một cuộc gọi bằng cách nhấn bất kỳ phím nào (ngoại trừ phím ).

Điều chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi gọi điện, nhấn ▲ hoặc ▼ để tăng/giảm âm lượng.

Bật/Tắt tiếng micro

Bạn có thể tắt tiếng micro để người gọi không thể nghe được tiếng của bạn. Khi đang gọi điện, nhấn **OK**, chọn **Tắt tiếng** và nhấn **OK** lần nữa. Để bật tiếng micro, nhấn **OK**, chọn **Bật tiếng** và xác nhận bằng cách nhấn **OK**.

Thay đổi kiểu chuông

Chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Nhạc chuông**, nhấn **OK** và di chuyển phím ▲ hoặc ▼ để lựa chọn kiểu nhạc chuông. Nhấn **OK** để xác nhận kiểu chuông.

Kích hoạt báo rung

Nếu bạn muốn điện thoại rung khi nhận cuộc gọi, bật chế độ báo rung bằng cách chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Báo rung**, sau đó chọn **Bật** hoặc **Tắt**.

Chức năng báo rung sẽ được tự động cài sang Tắt khi điện thoại đang nạp pin.

Di chuyển nhanh một danh sách

Khi duyệt một danh sách (danh sách kiểu chuông, các sự kiện...), giữ chặt phím ▲ hoặc phím ▼ để di chuyển/cuộn nhanh màn hình.

3 • Chế độ nhập văn bản hoặc số

Bạn có thể soạn văn bản trong màn hình soạn thảo theo hai cách: sử dụng chế độ Nhập Văn bản Tiên đoán T9®, hoặc chế độ nhập văn bản thông thường. Điện thoại cũng cung cấp hai chế độ nhập khác cho số và dấu câu. Các biểu tượng hiển thị trên màn hình cho biết chế độ nhập văn bản hiện hành.

Chế độ nhập văn bản sử dụng T9®



Regic Euro. Pat.
App. 0842463

Chế độ nhập văn bản tiên đoán T9® là một chế độ soạn thảo thông minh bao gồm một từ điển tổng hợp dùng cho việc soạn tin nhắn. Chế độ này cho phép bạn soạn nhanh tin nhắn văn bản. Bạn chỉ cần nhấn một lần trên phím tương ứng cho mỗi ký tự cần thiết để viết thành một từ: mỗi ký tự nhập vào sẽ được phân tích và từ tương ứng sẽ được T9® hiển thị trên màn hình soạn thảo. Nếu có nhiều từ tương ứng với phím vừa bấm, từ bạn đã nhập sẽ được đánh dấu: nhấn ◀ hoặc ▶ để duyệt danh sách và chọn một trong các từ được từ điển T9® của điện thoại đề nghị (xem ví dụ dưới đây).

Cách sử dụng?

Các Ký tự và biểu tượng được tương trưng bằng các phím như mô tả dưới đây:

đến Để nhập các ký tự.

◀ hoặc ▶ Để duyệt danh sách các từ mà từ điển đề nghị.

hoặc Để xác nhận từ nhập.

Nhấn nhanh để xóa từ nhập, nhấn và giữ để xóa tất cả nội dung văn bản.

Chuyển từ chữ chuẩn, sang chữ thường, sang chữ hoa.

Chuyển chế độ nhập từ T9® sang chế độ nhập thông thường hoặc chế độ nhập số.

Chuyển sang chế độ nhập ký hiệu và dấu câu. Nhấn ▶ để hiển thị các trang khác.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Nhấn **[4 ON]**, **[mno 6]**, **[mno 6]**, **[oer 3]**.
Màn hình hiển thị từ đầu tiên của một danh sách từ: **Good**.
2. Nhấn **▶** để di chuyển đến và chọn **Home**.
3. Nhấn **[OK]** hoặc **[1 2 3]** để xác nhận việc bạn chọn từ **Home**.

Chế độ nhập văn bản thông thường

Nếu bạn muốn vào chế độ nhập văn bản thông thường, nhấn **[*+9]**. Phương pháp này đòi hỏi bạn nhấn phím nhiều lần để nhập ký tự mong muốn: ký tự “h” là ký tự thứ hai trên phím **[4 ON]**, do vậy bạn phải nhấn phím đó hai lần để viết ký tự “h”.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Nhấn **[4 ON]**, **[4 ON]** (**GHI**), **[mno 6]**, **[mno 6]**, **[mno 6]** (**MNO**), **[mno 6]** (**MNO**), **[oer 3]**, **[oer 3]** (**DEF**). Nhấn **[OK]** khi soạn xong tin nhắn.

Các ký tự, các số và ký hiệu trên mỗi phím sẽ được liệt kê sau đây:

		Nhấn và giữ
[1 2 3]	khoảng trắng ' . , ! ? " @	1
[2 abc]	a b c 2 à ä å æ ç	2
[oer 3]	d e f 3 é è Δ Φ	3
[4 ON]	g h i 4 Γ Ì	4
[5 ON]	j k l 5 Λ	5
[mno 6]	m n o 6 ñ ò ö	6
[1 2 3 4 5 6 7]	p q r s 7 β Π Θ Σ	7
[8 tuv]	t u v 8 ü ù	8
[wxyz 9]	w x y z 9 ø Ω Ξ Ψ	9
[0 . /]	Đổi kiểu chữ	0

4 • Danh bạ liên lạc



Danh bạ liên lạc được lưu trữ tại một trong hai danh bạ có sẵn: trong thẻ SIM (số lượng lưu trữ phụ thuộc vào dung lượng nhớ) hoặc trong điện thoại của bạn (tối đa 99 tên). Khi nạp thêm những tên mới, những tên này sẽ được lưu trong danh bạ mà bạn đã chọn.

99 là số lượng tối đa các tên và đề mục mà bạn có thể lưu trữ, với điều kiện là các tính năng khác (âm thanh, hình ảnh, v.v...) không sử dụng quá nhiều bộ nhớ.

Cài đặt

Chọn danh bạ

Nhấn ▲ hoặc ▼ để chọn một danh bạ, chọn Trên SIM hoặc Trong máy. Danh bạ liên lạc thêm vào danh bạ được chọn có thể được copy sang danh bạ còn lại qua các tùy chọn [Sao chép vào SIM](#) hoặc [Sao chép vào máy](#).

Điện thoại của bạn chỉ có thể quản lý một danh bạ tại một thời điểm và sẽ bỏ qua các thông tin trên

danh bạ còn lại. Ví dụ như tên “Smith” có trong cả hai danh bạ và nếu bạn xóa tên này khỏi danh bạ trên máy, tên này vẫn còn trong danh bạ SIM.

Xóa tất cả

Để xóa tất cả số liên lạc cùng một lúc. Tùy chọn này chỉ áp dụng cho danh bạ trên máy, KHÔNG dành cho danh bạ trên SIM.

Sao chép vào máy

Nếu bạn hủy hoặc bỏ qua việc sao chép tự động danh bạ SIM ngay từ đầu, khi cần bạn vẫn có thể thực hiện với tùy chọn này.

Sao chép vào máy sẽ sao chép nội dung thẻ SIM vào máy điện thoại của bạn. Tiến hành tùy chọn này hai lần sẽ làm tất cả các tên bị nhân lên hai lần.

Cấu hình nhóm

Cho phép bạn quản lý các nhóm, đổi tên và liên kết với các giai điệu và hình ảnh biểu trưng cho từng nhóm. Xem phần “Fotocall: xem ảnh & nghe giọng người gọi” trang 12.

Thêm các số liên lạc vào danh bạ

Danh bạ liên lạc sẽ được thêm vào danh bạ được chọn.

Trong danh bạ SIM

1. Nhấn **▼** khi ở chế độ chờ và chọn **<Mới>**.
2. Nhập tên và số điện thoại bạn chọn, sau đó chọn loại số điện thoại tương ứng với tên đã nhập (**Điện thoại**, **Fax** hoặc **Dữ liệu**) và nhấn **OK** để lưu tên này vào danh bạ.

Số liên lạc giới hạn đến 40 chữ số, tùy vào đặc tính của thẻ SIM. Sử dụng kết hợp mã truy cập quốc tế, mã quốc gia, mã vùng cho phép bạn liên lạc đến bất cứ đâu.

Trong danh bạ Máy

1. Nhấn **▼** khi ở chế độ chờ và chọn **<Mới>**. Điền vào các trường Họ, Tên (tối đa 20 ký tự); có thể bỏ trống một trường, nhưng không thể bỏ trống cả hai.
2. Sau đó chọn **Loại số**. Trường số có thể dài đến 40 số kể cả dấu "+" và các trường chữ đặc biệt có thể lên đến 50 ký tự. Mỗi liên lạc có thể đặc trưng bởi tối đa 5 trường số (ví dụ: 2 số di động, 3 số văn phòng, một địa chỉ e-mail và một trường ghi chú).
3. Nếu cần, có thể chọn xếp liên lạc vào một nhóm.

Số riêng

Bạn nên chọn tùy chọn **Số riêng** hiển thị trên mỗi danh bạ là số điện thoại của chính bạn. Nếu bạn chưa nhập, chúng tôi khuyên bạn nên nhập số điện thoại di động của mình cũng như các thông tin liên quan khác.

Mặc dù bạn có thể để trống tất cả các trường nội dung, bạn không thể xóa mục Số riêng được.

Số khẩn cấp

Số khẩn cấp dùng để gọi cho các dịch vụ khẩn cấp tại nơi bạn ở. Trong phần lớn các trường hợp, bạn vẫn có thể gọi số khẩn cấp cho dù bạn chưa nhập mã PIN.

Fotocall: xem ảnh & nghe giọng người gọi

Tính năng này chỉ có tác dụng khi bạn chọn sử dụng danh bạ trên máy.

Tính năng này cho phép bạn tạo các nhóm tên lưu trữ theo ý mình theo tên ("Bạn bè", "Văn phòng", v.v...), theo một hình ảnh và giai điệu nào đó. Một nhóm có thể được gắn với một hoặc một số tên. Khi người có tên trong nhóm đó gọi cho bạn, tên

người này sẽ xuất hiện cùng với hình ảnh tương ứng, và giai điệu bạn chọn cho nhóm này sẽ cất lên.

1. Trong **Danh bạ liên lạc** > **Cài đặt** > **Cấu hình nhóm**, chọn nhóm cần định dạng.
2. Đặt lại tên cho nhóm và chọn **Giai điệu** và **Hình** bạn muốn gắn với nhóm này.
3. Trở lại chế độ chờ, nhấn **▼** để truy cập vào danh bạ. Chọn số liên lạc bạn muốn cho vào nhóm, sau đó chọn **Chọn nhóm** và chọn nhóm của bạn.

Chỉnh sửa và quản lý danh bạ liên lạc

Nhấn **▼** khi ở chế độ chờ để truy cập đến **Danh bạ liên lạc** bạn đã lưu trữ. Để tìm một tên:

[2abc] đến **[9xyz9]**

Nhấn phím tương ứng với chữ cái để truy cập nhanh đến tên một liên lạc trong danh sách (ví dụ nhấn phím **[9xyz]** hai lần để có chữ "U"). Điện thoại sẽ chọn hồ sơ đầu tiên bắt đầu bằng ký tự này.

[# =]

Hoặc nhấn **[# =]**, nhập các mẫu tự đầu tiên của tên bạn đang tìm, và nhấn **[OK]** để vào tên đó.

Trong thẻ SIM

Chọn một số liên lạc trong danh bạ SIM, sau đó nhấn **[OK]** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Gọi
- Quay số nhanh
- Xóa
- Gửi SMS
- Sao chép vào
- Thay đổi máy

Trên Máy

Chọn một số liên lạc trong danh bạ máy và nhấn **[OK]** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Gọi
- Thay đổi tên
- Xóa
- Gửi SMS
- Chọn nhóm
- Hiện thị

Chọn **Hiện thị** để truy nhập tất cả các số liên lạc hoặc các trường thông tin đã lưu liên quan đến liên lạc, chọn **<Mới>** để tạo một trường mới trong liên lạc này. Chọn một trong số các trường và nhấn phím **[OK]** để truy nhập nhóm các tùy chọn thứ hai, bao gồm:

Cài mặc định	Số đầu tiên bạn nhập vào được xem là số mặc định. Tùy chọn này giúp bạn đặt lại số khác làm mặc định.
Sao chép vào thẻ SIM	Để sao chép một số liên lạc từ danh bạ máy vào thẻ SIM.
Hiển thị	Để hiển thị chi tiết trường được chọn.
Thay đổi thẻ loại	Để thay đổi hoặc cài đặt thẻ loại cho số vừa chọn.

Bạn chỉ có thể thay đổi hoặc xóa các trường ký tự.

5 • Cài đặt



Menu này cho phép bạn định dạng chiếc điện thoại của mình và thay đổi cấu hình theo từng tùy chọn có sẵn (âm thanh, thời gian và ngày tháng, bảo mật, v.v...).

Âm thanh

Âm lượng chuông

Nhấn phím ▲ hoặc ▼ để cài âm lượng chuông của bạn từ trạng thái **Im lặng** sang **Tăng dần**.

Cài đặt này cũng được áp dụng cho chuông báo tin nhắn.

Nhạc chuông

Cho phép bạn chọn nhạc chuông. Danh sách cũng bao gồm các giai điệu đã lưu. Di chuyển trong danh sách và chờ nghe điện thoại phát giai điệu bạn chọn.

Bạn sẽ không được nghe giai điệu nếu chuông âm đặt ở chế độ Im lặng.

Báo rung

Cho phép bạn cài tính năng báo rung sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** khi bạn nhận cuộc gọi, khi bạn nhận một tin nhắn và khi đồng hồ báo thức reo.

Tính năng báo rung luôn tự chuyển sang trạng thái Tắt khi bạn kết nối điện thoại vào bộ sạc hoặc Bộ bật lửa điện trên xe.

Báo sạc pin

Cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** âm báo phát ra khi sắp hết pin.

Báo phút

Cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** tiếng bíp phát ra mỗi phút trong cuộc gọi nhằm giúp bạn quản lý thời lượng cuộc gọi.

Đối với các loại âm báo, menu chỉ cho phép bạn đặt các loại âm báo ở chế độ Bật hoặc Tắt, KHÔNG phải cài đặt bản thân âm báo.

Âm bàn phím

Cho phép bạn cài chế độ âm bàn phím sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**.

Chuông báo tin nhắn

Cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** âm báo phát ra mỗi khi bạn nhận được tin nhắn mới. Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn chọn âm báo từ danh sách chuông báo.

Hiển thị

Màn hình bảo vệ

Khi **Bật**, màn hình bảo vệ sẽ chạy các hình chiếu ở chế độ, sử dụng các file nén hình ảnh JPEG được bạn lưu trữ trong điện thoại và chọn. Sử dụng dấu ▶ để lựa chọn những hình ảnh bạn muốn, sau đó nhấn **OK** để kích hoạt màn hình bảo vệ.

Chế độ tiết kiệm

Khi **Bật**, chế độ này sẽ hiển thị thời gian hiện tại trên nền khi máy tính ở chế độ chờ. Điều này giúp tăng tuổi thọ của pin.

Đèn nền

Đèn nền được kích hoạt khi có cuộc gọi hay tin nhắn đến, hoặc khi mở các menu, v.v... Chọn một trong số các giá trị có sẵn.

Việc tắt tính năng này sẽ tăng tuổi thọ pin.

Hình nền

Cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** hiển thị hình nền trên màn hình chính trong chế độ chờ.

Chỉ có các hình ảnh ở dạng JPEG mới có thể được dùng làm hình nền.

Độ tương phản

Cho phép bạn chọn các mức độ tương phản.

Các phím nóng

Cho phép bạn thiết lập việc truy cập trực tiếp vào một chức năng hoặc một số liên lạc (**Quay số nhanh**) bằng cách gắn nó với một phím nhất định.

*Phím nóng được cài đặt theo mặc định, ví dụ phím **[2mc]** để kích hoạt chế độ im lặng, nhưng bạn có thể lập trình lại các phím này (chỉ các phím **[2mc]** đến **[umc9]**). Các phím nóng sau đây đã bị khóa: phím **[12cc]** (gọi đến hộp thư thoại) và phím **[*+3]** (gọi quốc tế). Tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ, các phím nóng khác của điện thoại có thể được ấn định trước và bị khóa.*

Chọn một phím từ **[2mc]** đến **[umc9]** và nhấn **OK**. Duyệt qua danh sách để chọn chức năng bạn muốn liên kết với phím này và nhấn **OK**. Để sử dụng các phím nóng, nhấn và giữ phím đã được lập trình khi ở chế độ chờ.

*Nếu phím được chọn đã được lập trình trước, bạn có thể lập trình lại cho phím này: nhấn phím **OK** hai lần và chọn Thay đổi. Thao tác này sẽ đưa bạn vào danh sách các chức năng hiện có của điện thoại.*

Nếu bạn chọn Quay số nhanh, bạn sẽ được yêu cầu chọn một số liên lạc trong danh sách tên.

Ngày và giờ

Dạng đồng hồ hiển thị

Cho phép bạn chọn các dạng giờ Analog, Kỹ thuật số, Dạng số thu nhỏ hoặc Không dùng đồng hồ để hiển thị ở chế độ chờ.

Đặt giờ

Cho phép bạn đặt thời gian bằng cách nhấn các phím số thích hợp. Bạn cũng có thể sử dụng ▲ / ▼ để tăng hoặc giảm thời gian theo phút.

Đặt ngày

Cho phép bạn đặt ngày tháng bằng cách nhấn các phím số thích hợp. Bạn cũng có thể sử dụng ▲ / ▼ để đặt ngày tháng.

Ngôn ngữ

Menu này cho phép bạn chọn một ngôn ngữ cho tất cả nội dung menu. Nhấn ▲ / ▼ để chọn ngôn ngữ bạn muốn, sau đó nhấn để xác nhận.

Bảo mật

Bảo vệ bằng mã PIN

Chế độ bảo mật bằng mã PIN có thể được **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái **Bật**, điện thoại sẽ yêu cầu bạn nhập mã PIN mỗi khi bạn bật điện thoại. Tùy theo thẻ SIM của bạn, một số tính năng hoặc tùy chọn có thể yêu cầu mã PIN2 bí mật, được cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Bạn không thể thay đổi mã PIN của bạn nếu tùy chọn này đang ở trạng thái Tắt.

Thay đổi mã

Cho phép bạn thay đổi các mã PIN và PIN 2 của bạn.

Nếu bạn nhập mã PIN2 sai 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở SIM, bạn cần mã PUK2 từ nhà cung cấp dịch vụ hay đại lý. Nếu nhập mã PUK sai 10 lần, thẻ SIM sẽ bị khóa và không thể sử dụng được nữa. Nếu điều này xảy ra, hãy liên hệ nhà điều hành hoặc đại lý bán lẻ.

Tên chung

Cho phép bạn quản lý một danh sách tên đặc biệt còn gọi là danh sách **Tên Chung**, và giới hạn các cuộc gọi đến danh sách này qua tùy chọn **Giới hạn cuộc gọi**.

Chức năng này thay đổi tùy thuộc vào việc đăng ký thuê bao và yêu cầu mã PIN2. Tùy chọn này cũng có thể áp dụng với các kết nối WAP.

Tên chung

Cho phép bạn tạo ra, chỉnh sửa hoặc thay đổi danh sách **Tên chung** của bạn. Thông qua một mã PIN2.

Giới hạn cuộc gọi

Cho phép bạn giới hạn các cuộc gọi đến danh sách **Tên chung**. Trong trường hợp này, bạn chỉ có thể truy nhập các tên của danh sách **Tên chung**, không có trong **Danh bạ liên lạc** của menu chính.

Chặn cuộc gọi

Phụ thuộc mạng. Điều này đòi hỏi một cuộc gọi cụ thể chặn mã số do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cung cấp.

Cho phép bạn giới hạn việc sử dụng điện thoại của mình vào một số cuộc gọi cụ thể bằng cách để bạn chặn các **Gọi đi** lẫn **Gọi đến**. Trong trường hợp, tùy chọn **Hủy** của các menu này có hiệu lực đối với tất cả các cuộc gọi ngay lập tức. Menu **Trạng thái** cho phép bạn nhận biết thể loại cuộc gọi nào bị cấm.

Khoá bàn phím

Cho phép bạn khoá bàn phím tự động hện giờ khi ở chế độ chờ. Bàn phím sẽ được mở khi nhận được cuộc gọi hoặc nhấn phím gọi khẩn cấp. Giữ chặt phím **[CẢ]** để mở khoá bàn phím.

*Khi ở chế độ chờ, giữ chặt phím **[CẢ]** để khoá/mở bàn phím bằng tay.*

Mạng

Đăng ký lại

Cung cấp một danh sách các mạng hiện có trong vùng khi bạn chọn chế độ **Thủ công**. Chọn mạng bạn muốn đăng ký và nhấn **[OK]**.

Danh sách ưu thích

Cho phép bạn thiết lập một danh sách mạng theo thứ tự ưa thích. Khi đã xác định xong, điện thoại sẽ thử đăng ký vào một mạng tùy theo sở thích của bạn.

Cấu hình truy cập

Menu này cho phép bạn tạo một số bộ cài đặt dữ liệu: khi sử dụng WAP, bộ cài đặt bạn chọn sẽ được sử dụng để kết nối với mạng.

Các tùy chọn được mô tả dưới đây phụ thuộc vào nhà điều hành và/hoặc đăng ký thuê bao. Các thông báo lỗi khi kết nối phần lớn là do các thông số sai: liên hệ nhà điều hành mạng trước khi sử dụng, để có cài đặt tương thích, đôi khi được nhà điều hành gửi qua tin nhắn SMS. Một số cài đặt lập trình trước có thể bị khóa nhằm ngăn việc lập trình lại hoặc đổi tên chúng.

Chọn một mục trong danh sách và nhấn **OK** để sử dụng các tùy chọn sau:

- Thay đổi tên** Để đổi tên bộ cài đặt đã chọn.
- Hiển thị** Để thấy tất cả các tham số của bộ cài đặt đã chọn.

Cấu hình GSM

Để thay đổi cài đặt GSM: **Ten đăng nhập**, **Mật khẩu**, **Số điện thoại** dùng để thiết lập kết nối và được cung cấp bởi nhà điều hành mạng, **Thời gian nghỉ** (có giá trị lớn hơn 30 giây sau đó máy tự động ngắt kết nối trường hợp máy vẫn đang kết nối mạng).

6 • Tin nhắn



SMS

Menu này cho phép bạn gửi các tin nhắn (SMS) ngắn kèm với âm thanh, hình động hoặc ảnh chụp cũng như quản lý các tin nhận được.

Gửi tin SMS

Menu này cho phép bạn gửi một tin nhắn SMS tới một hoặc một vài số liên lạc.

1. Chọn một trong ba kiểu tin nhắn:

- <Mới>** Để gửi một tin nhắn mới.
- Tin nhắn cuối** Để soạn thảo, sửa đổi và gửi lại tin nhắn cuối cùng.
- Mẫu** Để chọn một tin nhắn được cài đặt sẵn, ví dụ như **Gọi lại cho tôi theo số này**, và kèm theo số điện thoại của bạn, nếu đây là lần đầu tiên bạn mở tùy chọn **Số riêng** (xem trang 12).

2. Soạn tin nhắn rồi nhấn **OK** để truy cập vào các tùy chọn sau:

- Lưu** Để lưu trữ tin nhắn hiện thời vào menu **Lưu trữ**.
- Gửi** Để xác nhận tin nhắn và chọn người nhận tin nhắn.
- Kèm âm thanh** Để đính kèm giai điệu.
- Kèm ảnh đồ họa** Để đính kèm một ảnh bitmap hoặc ảnh động.

Bạn có thể gửi tối đa 2 tập tin đính kèm thuộc 2 loại khác nhau vào tin SMS của bạn. Các ảnh động và hình là hai dạng tập tin loại trừ lẫn nhau: nếu bạn chọn một ảnh động trước, sau đó chọn một hình, thì chỉ có hình được đính kèm, và ngược lại.

Một số mục được nhà sản xuất cung cấp cài sẵn trong điện thoại di động. Các hình ảnh và âm thanh cá nhân không thể gửi được nếu chúng có bản quyền.

3. Chọn một người trong danh sách tên. Chọn **<Thêm số liên lạc>** để thêm số liên lạc của những người khác. Khi chọn người nhận trong danh sách gửi tin, bạn có thể xóa tên người nhận khỏi danh sách hoặc chỉnh sửa số liên lạc.

4. Chọn **Gửi ngay** để gửi tin nhắn.

Outbox

Khi tùy chọn **Tự động Lưu tin nhắn SMS** ở chế độ **Bật** (xem trang 22), những tin nhắn bạn đã gửi sẽ được lưu trong menu này.

Hộp thư

Menu này cho phép bạn đọc tin nhắn SMS của mình. Số này biểu thị số những tin nhắn bạn chưa đọc. Khi một tin nhắn được hiển thị, nhấn **OK** để truy cập vào những tùy chọn sau:

Xoá tất cả Để xoá tất cả các tin nhắn cùng một lúc.

Xoá Để xoá tin nhắn vừa chọn.

Chuyển vào Lưu trữ Để lưu các tin nhắn vào bộ nhớ điện thoại. Sau đó bạn có thể tra cứu chúng trong **SMS > Lưu trữ**.

Khi bạn di chuyển một tin nhắn đến danh sách Lưu trữ, điện thoại sẽ xoá tin khỏi danh sách các tin SMS đã đọc.

Trả lời Để trả lời cho người gửi tin nhắn.

Chuyển đến

Để soạn và chuyển tiếp các tin nhắn được chọn.

Không thể chuyển tiếp các tin đính kèm.

Lưu số điện thoại

Để lưu số điện thoại của người gửi nếu số được đính kèm vào tin nhắn.

Gọi lại

Để gọi đến người gửi tin nhắn (tùy thuộc nhà điều hành).

Trích số điện thoại

Để trích một số chứa trong tin nhắn, nếu số này được đặt trong dấu ngoặc kép (tin có thể chứa nhiều số và các số này có thể được trích ra).

Cài đặt SMS

Menu này cho phép bạn tùy chỉnh tin SMS của bạn bằng các tùy chọn sau:

Trung tâm SMS

Để chọn trung tâm nhắn tin SMS mặc định. Nếu thẻ SIM không có thông tin này, bạn phải nhập số điện thoại trung tâm nhắn tin SMS.

Chữ ký

Để thêm chữ ký vào cuối tin nhắn của bạn. Bạn có thể **Soạn thảo**, **Thay đổi** hoặc **Lưu** chữ ký của mình.

Thời
gian có
hiệu lực

Để chọn khoảng thời gian tin nhắn của bạn được lưu trên trung tâm nhắn tin SMS.

Tính năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.

Báo cáo
tin gửi

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ thông báo cho bạn thông qua tin nhắn SMS việc tin nhắn SMS mà bạn gửi đã đến người nhận hay chưa.

Tính năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.

Tự động
lưu tin
SMS

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ tự động lưu những tin nhắn bạn đã gửi vào menu **Outbox**.

Lưu trữ

Menu này cho phép bạn tra cứu tất cả những tin nhắn được lưu trữ trong bộ nhớ của điện thoại di động. Chọn tin nhắn, sau đó nhấn **OK** để truy cập vào các tùy chọn sau: **Xoá** tin nhắn được chọn, **Xoá tất cả** các tin nhắn cùng một lúc, **Trả lời**, **Chuyển đến**, **Gọi lại**, **Lưu số điện thoại**, **Trích số điện thoại**.

Phát tin SMS

Tính năng là tính năng tùy thuộc mạng.

Menu này cho phép bạn quản lý các tin nhắn SMS quảng bá được mạng gửi định kỳ đến thuê bao trên toàn mạng. Liên lạc với tổng đài để biết thêm chi tiết.

Trò chuyện SMS

Menu này cho phép bạn cài tính năng **Trò chuyện SMS** ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái **Bật**, bất kỳ SMS nào bạn nhận đều sẽ được tự động hiển thị khi điện thoại ở chế độ chờ.

Di chuyển xuống để đọc tin và trả lời nhanh bằng cách nhấn **OK** hai lần: đầu tiên để vào màn hình soạn thảo, sau đó để gửi tin nhắn của bạn. Điện thoại sẽ tự động trở về màn hình chờ.

*Nếu bạn nhận tin nhắn SMS thứ hai trong khi đang đọc một tin nhắn, trả lời tin nhắn đầu hoặc nhấn **CẢ** để thoát. Sau đó điện thoại sẽ hiển thị tin nhắn thứ hai.*

7 • Multimedia



Album nhạc

Menu này cho phép bạn quản lý và nghe các âm thanh được lưu trữ trong điện thoại di động của bạn. Chọn một âm thanh và nhấn **OK** để truy nhập các tùy chọn sau:

Xoá tất cả Để xoá tất cả âm thanh cùng một lúc.

Không thể xoá những giai điệu có bản quyền.

Xóa Để Xóa âm thanh vừa chọn.

Dùng làm chuông Để chọn cài đặt âm thanh làm **Chuông**.

Đặt chuông tin nhắn Để đặt các âm thanh được chọn làm **Chuông báo tin nhắn** (tùy chọn này phải được **Bật**, xem trang 15).

Đổi tên Để đổi tên âm thanh đã chọn.

Tùy chọn **Download tin** cho phép bạn truy cập vào mạng WAP nơi bạn có thể download các loại âm thanh.

Album hình

Điện thoại chỉ có thể lưu trữ và hiển thị đúng các tập tin ảnh JPEG có kích thước và định dạng phù hợp (tối đa 640 x 640 pixels).

Menu này cho phép bạn quản lý và xem các hình ảnh được lưu trong điện thoại. Để xem hình, bạn chọn một hình trong danh sách và nhấn **►**. Nhấn **OK** để truy nhập các tùy chọn sau:

Xoá tất cả Để xoá tất cả các hình ảnh cùng một lúc.

Không thể xoá những giai điệu có bản quyền.

Xóa Để **Xóa** hình vừa chọn.

Đổi tên Để **Đổi tên** ảnh được chọn.



Dùng làm hình nền Để cài hình vừa chọn làm **Hình nền** (tùy chọn này phải được cài ở trạng thái **Bật**, xem trang 16).

Tùy chọn [Download tin](#) cho phép bạn truy cập vào trang WAP nơi bạn có thể download các loại hình ảnh.

Nếu dung lượng không đủ để lưu trữ một hình ảnh mới, bạn phải xóa một số hình ảnh khác để giải phóng bộ nhớ.

Trạng thái bộ nhớ

Menu này cho phép bạn xem phần trăm dung lượng bộ nhớ còn trống của máy. Một số tính năng dùng chung bộ nhớ điện thoại: các album hình ảnh và âm thanh, tin nhắn lưu trữ, các số liên lạc trong danh bạ, v.v...

Nhấn  để kiểm tra trạng thái bộ nhớ tổng thể (theo Kilobytes, KB). Nhấn  một lần nữa để truy cập vào danh sách chi tiết bộ nhớ được sử dụng theo mỗi tính năng.

Nếu thông báo "Danh sách đầy" xuất hiện khi bạn lưu một mục mới vào máy hoặc để giải phóng bộ nhớ, bạn phải xóa một mục lưu trữ cũ để có thể tạo hoặc thêm một mục mới.

8 • Trò chơi & Ứng dụng



Máy tính

Menu này cho phép thực hiện các thao tác sau:

- Cộng** Nhấn phím **[**+]** hoặc phím **[>]**.
- Trừ** Nhấn phím **[**+]** hai lần hoặc phím **[<]**.
- Nhân** Nhấn phím **[**+]** ba lần hoặc phím **[>]**.
- Chia** Nhấn phím **[**+]** bốn lần hoặc phím **[>]**.
- Kết quả** Nhấn phím **[#=]** hoặc phím **[OK]**.

Nhập các chữ số bằng bàn phím. Độ chính xác phép tính đến 2 số thập phân và phần thập phân sẽ được làm tròn. Nhấn và giữ phím **[0.0]** để nhập dấu chấm thập phân.

Đồng hồ báo thức

Menu này cho phép bạn cài đồng hồ báo thức (tối đa 3 âm báo). Chọn một âm báo và nhấn **[>]** hoặc **[<]** để đặt tùy chọn **Bật** hoặc **Tắt**. Khi cài ở trạng thái **Bật**, nhập giờ vào và nhấn **[OK]**, chọn chu kỳ

áp dụng (**Một lần**, **Hàng ngày**, **Ngày thường**) và nhấn **[OK]**. Chọn một giai điệu trong danh sách.

Chuông báo thức vẫn có hiệu lực dù bạn tắt máy, và thậm chí ngay cả khi âm lượng chuông được cài ở trạng thái im lặng. Nhấn một phím bất kỳ để tắt chuông báo.

Chế độ Báo lại

Menu này cho phép bạn cài chế độ báo lại **Bật** hoặc **Tắt**. Cấu hình được áp dụng cho tất cả các chuông báo.

Khi chuông báo thức reo và chế độ báo lại đang ở trạng thái **Bật**, nhấn phím bất kỳ (ngoại trừ phím **[OK]**) để ngưng reo chuông tạm thời và chờ cho đến khi hết thời gian reo chuông. Âm báo sẽ reo trở lại sau 7 phút. Để ngưng lặp lại báo thức, nhấn và giữ phím **[OK]**.

Chế độ báo lại sẽ tự động ngưng kích hoạt sau 9 lần lặp lại báo thức.

Trò chơi

Điện thoại của bạn được cài ba trò chơi: Phá gạch, Rắn và Master Mind.

Phá gạch

Mục đích: phá gạch bằng cách dùng một quả bóng để công phá.

/

Di chuyển vợt sang trái hoặc sang phải.

Ném bóng.

Để ngừng/hoặc tiếp tục trò chơi.

Rắn

Mục đích: Cho con rắn ăn mà không để nó chạm tường.

/

Để di chuyển con rắn lên, xuống hoặc sang trái.

/

Để di chuyển con rắn lên, xuống hoặc sang phải.

Để ngừng/hoặc tiếp tục trò chơi.

Master mind

Mục đích: tìm ra sự kết hợp đúng.

-

Đổ vào các biểu tượng.

Để xác nhận tính hợp lệ của sự kết hợp.

Để thay đổi mức độ khó hoặc bắt đầu một trò chơi mới.

Để ngừng/hoặc tiếp tục trò chơi.

9 • Thông tin cuộc gọi



Cài đặt cuộc gọi

Menu này cho phép bạn thiết lập các tùy chọn cho cuộc gọi (chuyển tiếp cuộc gọi, cuộc gọi chờ, v.v...).

Chuyển cuộc gọi

Để chuyển cuộc gọi vào hộp thư thoại hoặc sang một số điện thoại khác (có hoặc không có trong danh bạ liên lạc) và áp dụng cho: **Cuộc gọi truyền dữ liệu**, **Cuộc gọi thoại** hoặc **Cuộc gọi fax**.

Trước khi kích hoạt tùy chọn này, bạn phải nhập số hộp thư thoại (xem phần bên dưới). Tính năng này tùy thuộc vào thuê bao bạn đăng ký, và khác với tính năng chuyển cuộc gọi khi bạn có một/nhiều cuộc gọi đến.

Không
điều kiện

Sẽ chuyển hướng tất cả các cuộc gọi đến.

Lưu ý! Sau khi chọn tùy chọn này, bạn sẽ không nhận được bất kỳ cuộc gọi nào cho đến khi bạn tắt tính năng này.

Máy bạn
Nếu không
trả lời
Nếu không
thể truy
cập được

Cho phép bạn chọn các trường hợp bạn muốn chuyển hướng cuộc gọi đến.

Có điều
kiện

Sẽ chuyển hướng các cuộc gọi đến trong tất cả các trường hợp trên.

Trạng thái

Sẽ hiển thị trạng thái của tất cả cuộc gọi được chuyển hướng.

Hộp thư thoại

Để nhập số hộp thư thoại của bạn (nếu bạn chưa nhập số này vào thẻ SIM).

Trong một số trường hợp, bạn có thể phải sử dụng cả hai số điện thoại: một dùng cho hộp thư thoại, một dùng cho các cuộc gọi chuyển hướng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về vấn đề này.


Tự gọi lại

Để cài tính năng tự gọi lại sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi tính năng này được **Bật** nếu máy của người mà bạn gọi đến bị bận, điện thoại của bạn sẽ tự động gọi lại cho đến khi thực hiện cuộc gọi

thành công hoặc đến khi đạt giới hạn số lần gọi lại (10 lần).

Thời gian ngưng giữa những lần gọi lại tăng lên sau mỗi lần gọi lại.

Trả lời bằng phím bất kỳ

Khi tùy chọn này được khởi động, bạn có thể chấp nhận một cuộc gọi trừ  (được sử dụng để từ chối cuộc gọi).

Cuộc gọi chờ

Khi tùy chọn này được khởi động, bạn sẽ nghe thấy tiếng bíp nếu một người nào đó thử gọi cho bạn khi bạn đang có cuộc gọi. Chọn tùy chọn **Trạng thái** để kiểm tra tính năng đợi cuộc gọi đã được khởi động hay chưa.


Tính năng này tùy thuộc việc đăng ký thuê bao của bạn. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.


Số ID người gọi

Để **Hiển thị** hoặc **Ẩn** số máy của mình trên máy người gọi. Tùy chọn **Trạng thái** sẽ cho bạn biết tính năng này đã được kích hoạt hay chưa.

Danh sách cuộc gọi

Menu này cung cấp cho bạn một danh sách các cuộc gọi đi và đến và chi tiết các cuộc gọi đó.

Chọn một mục và nhấn  để tra cứu ngày tháng, thời gian, số và trạng thái cuộc gọi. Nếu số cuộc gọi được lưu trữ trong danh bạ được chọn thì tên tương ứng cũng được hiển thị.

Nhấn  một lần nữa để truy cập vào các tùy chọn sau: **Xoá tất cả** để cài lại danh sách, **Gọi lại** cho người gọi, **Gửi một tin nhắn SMS**, **Xoá cuộc gọi** được lựa chọn hoặc **Lưu số** (nếu chưa có trong danh bạ).

Bộ đếm

Menu này cho phép bạn quản lý thời lượng các cuộc gọi của bạn.

Phần lớn các tùy chọn bên dưới tùy thuộc vào việc đăng ký thuê bao của bạn.

Tổng thời lượng

Để hiển thị thời lượng các cuộc gọi đi và đến kể từ lần cài lại cuối cùng.

Cài lại

Để cài lại bộ đếm các cuộc gọi đi và đến.

10 • Các dịch vụ mạng



Phần lớn các tùy chọn trong menu này tùy thuộc đăng ký thuê bao và nhà điều hành mạng. Do vậy, các menu trình bày sau đây có thể có hoặc có thể không có hiệu lực sử dụng. Liên hệ với nhà điều hành mạng để biết thông tin chi tiết.

Các dịch vụ do mạng cung cấp này có thể bao gồm dịch vụ cho phép bạn gọi điện thoại hoặc gửi tin nhắn SMS có tính cước.

WAP

Menu này cho phép bạn truy nhập đến các dịch vụ mạng như tin tức, thể thao, thời tiết, v.v...

Nếu điện thoại của bạn đã được cấu hình từ trước, bạn không cần phải thay đổi các cấu hình cài đặt mô tả trong phần này. Đối với một số nhà điều hành, các thông số này có thể được cài đặt từ xa.

Để khởi động ứng dụng WAP, nhấn, và chọn **WAP** > **Trang chủ**.

Dùng phím di chuyển ▲ hoặc ▼

Nhấn phím **OK**

Nhấn phím **CẢ**

Nhấn và giữ **CẢ**

Để trình duyệt các trang trực tuyến.

Để chọn mục được đánh dấu.

Để quay về trang trước.

Để ngưng tính năng WAP.

*Bạn cũng có thể chọn **Tùy chọn** > **Thoát và nhấn** **OK**.*


*Điện thoại sẽ kết nối vào mạng dựa trên Cài đặt truy nhập mà bạn đã xác định trong menu Cài đặt > Mạng (xem trang 18). Trong trường hợp kết nối bị lỗi, màn hình sẽ hiển thị “Hãy vào menu”: nhấn **☐** để truy cập vào các tùy chọn WAP.*


Trang chủ

Đây là đường dẫn đến trang WAP đầu tiên khi bạn khởi động trình duyệt WAP. Trong đa số các trường hợp, menu này được khai báo sẵn và giúp điện thoại kết nối với trang chủ WAP của nhà điều hành mạng. Để thay đổi trang chủ mặc định, xem phần “Cài đặt” trang 30.

Chỉ mục

Menu này cho phép bạn lưu danh sách địa chỉ các trang WAP yêu thích của bạn, qua đó bạn có thể đổi tên chúng và truy nhập chúng từ danh sách này một cách nhanh chóng.


Nhấn  trong khi trình duyệt, sau đó chọn **Chỉ mục**: nội dung các trường Tên và URL sẽ tự động được cập nhật dựa trên thông tin của trang mà bạn đang xem.

Chọn **Thêm chỉ mục** và nhập tên mới trên màn hình soạn thảo vừa xuất hiện. Nhấn , sau đó thực hiện tương tự để nhập địa chỉ URL.

Menu **Quản lý chỉ mục** cho phép bạn **Xóa** hoặc **Chỉnh sửa** chỉ mục được chọn.

Truy cập vào URL

Menu này cho phép bạn nhập địa chỉ trang WAP mà bạn có thể truy nhập trực tiếp khi chọn (đây là cách giúp bạn truy cập nhanh đến địa chỉ WAP mà không cần lưu chúng vào danh sách chỉ mục).

Tất cả các địa chỉ bạn nhập vào menu này và đã xem ít nhất một lần, sẽ xuất hiện trong danh sách. Chọn địa chỉ bạn cần và nhấn  **để truy nhập lại trang đó mà không cần phải nhập lại đầy đủ địa chỉ.**

Cài đặt

Chọn bộ cấu hình

Để chọn một trong các bộ cài đặt có sẵn và sau đó xác định các cài đặt kết nối cho từng bộ cài đặt (nhấn ◀ / ▶ để chọn / hủy chọn).

Tất cả các cài đặt kết nối mô tả bên dưới sẽ được áp dụng cho bộ cài đặt được chọn.

Kết nối


Để thay đổi tên và địa chỉ của **Trang chủ** (hập tên mới vào màn hình soạn thảo vừa xuất hiện).

Chọn kết nối cho phép bạn chọn một trong các bộ cài đặt dữ liệu mà bạn đã xác định trong **Cài đặt > Cấu hình truy nhập** (xem trang 19).

Địa chỉ proxy và **Cổng proxy** cho phép bạn xác định địa chỉ cổng kết nối và số cổng khi khởi động kết nối WAP sử dụng bộ cài đặt được chọn.


Hộp thư dịch vụ

Menu này cho phép bạn xem và quản lý các tin nhắn dịch vụ được gửi tự động từ mạng và / hoặc nhà điều hành mạng của bạn. Tin nhắn dịch vụ có

thể chứa URL để truy cập nhanh vào dịch vụ WAP: nhấn  để kết nối vào trang WAP.

Nếu hộp thư dịch vụ của bạn đã đầy, một tin nhắn sẽ yêu cầu bạn xóa một số tin nhắn trong Hộp thư WAP > Hộp thư dịch vụ.

Tùy chọn



Trong khi trình duyệt, nhấn phím  để truy nhập:

Trang chủ	Để truy cập Trang chủ của trang WAP bạn đang duyệt.
Về trang trước	Cho phép bạn quay về trang trước.
Chuyển đến	Cho phép bạn đến trang kế tiếp.
Cập nhật lại	Để cập nhật lại thông tin mới của trang hiện hành từ máy chủ.
Lưu làm trang chủ	Để lưu trang WAP hiện hành làm trang chủ mặc định.
Lưu dạng...	Để lưu lại các hình ảnh được nhúng trong các trang trong Album hình.
Thoát	Để ngừng tính năng WAP.

Xử lý một số cuộc gọi

Tùy thuộc đăng ký thuê bao.

Thực hiện cuộc gọi thứ hai



Khi bạn đang chủ động thực hiện một cuộc gọi, bạn có thể bấm một số điện thoại (hoặc chọn một số liên lạc trong danh bạ) và nhấn . (Cuộc gọi đầu tiên sẽ được giữ ở chế độ đợi và số điện thoại thứ hai sẽ được gọi. Sau đó nhấn  để truy cập vào các tùy chọn sau:

- **Chuyển cuộc gọi** để luân chuyển các cuộc gọi.
- **Chuyển tiếp** để kết nối hai cuộc gọi. Bạn sẽ bị ngưng kết nối khi việc chuyển được hoàn tất.
- **Hội nghị** để mời người gọi tham gia vào một cuộc gọi hội nghị.
- **Kết thúc cuộc gọi** để hoãn cuộc gọi chủ động.


Bạn cũng có thể sử dụng ◀ và ▶ để luân chuyển các cuộc gọi.


Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận được cuộc gọi thứ hai trong khi đang đàm thoại, điện thoại sẽ phát tiếng bíp để thông báo cho bạn biết và màn hình sẽ hiển thị thông báo **Cuộc gọi chờ**. Sau đó bạn có thể:

Nhấn phím  Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu sẽ được chuyển sang trạng thái chờ). Sau đó nhấn  và chọn:

- **Chuyển cuộc gọi** để chuyển qua lại giữa các cuộc gọi,
- **Hội nghị** để đăng ký người gọi mới này vào nhóm gọi hội nghị.



Nhấn phím  Để từ chối cuộc gọi.

Nhấn phím  Để chọn **Kết thúc cuộc gọi** để kết thúc cuộc gọi hiện thời, sau đó trả lời cuộc gọi đến.

Để nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải tắt chức năng Chuyển tiếp cuộc gọi đối với các cuộc gọi thoại (xem trang 27) và bật chức năng Cuộc gọi chờ (xem trang 28).

Cuộc gọi Hội nghị

Một cuộc gọi hội nghị cho phép bạn nói chuyện với tối đa 5 người gọi cùng một lúc.

1. Tiến hành cuộc gọi đầu tiên, sau đó là cuộc gọi thứ hai.
2. Nhấn  và chọn **Hội nghị**.
3. Lặp lại quá trình này cho đến khi kết nối được 5 người gọi.
4. Chọn **Loại thành viên** để ngưng kết nối một người gọi của hội nghị, hoặc chọn **Cuộc gọi cá nhân** để nói chuyện riêng với người gọi này (Các người gọi khác sẽ được để ở chế độ đợi).
5. Nhấn  để kết nối tất cả các cuộc gọi cùng một lúc.

Nếu có một cuộc gọi đến trong khi đang thực hiện cuộc gọi hội nghị và chưa đủ năm thành viên, bạn có thể tiếp nhận cuộc gọi mới này và thêm thành viên này vào cuộc gọi **Hội nghị** (nếu đã kết nối đủ năm thành viên, bạn có thể trả lời cuộc gọi, nhưng không thể thêm cuộc gọi này vào hội nghị).

Các biểu tượng

Ở chế độ chờ, màn hình chính và màn hình ngoài có thể hiển thị đồng thời nhiều biểu tượng.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, bạn đang ở ngoài vùng phủ sóng. Nếu bạn đang ở vùng tín hiệu yếu: bạn hãy di chuyển sang nơi có tín hiệu tốt hơn.



Im lặng - Điện thoại không đổ chuông khi có cuộc gọi đến.



Rung - Điện thoại rung khi có cuộc gọi đến.



Tin nhắn SMS - Bạn đang nhận tin nhắn mới.



Thư thoại - Bạn đang nhận một thư thoại mới.



Pin - Thanh chỉ báo mức năng lượng pin (4 vạch = pin đầy, 1 vạch = pin yếu).



Đồng hồ báo thức đã được kích hoạt.



Khoá bàn phím được kích hoạt.



Chuyển vùng - Hiển thị khi điện thoại kết nối vào mạng của nhà cung cấp khác (đặc biệt khi bạn ra nước ngoài).



SMS đầy - Bộ nhớ dành cho tin nhắn đã đầy. Hãy xóa các tin nhắn cũ để có thể nhận các tin nhắn mới.



Chuyển cuộc gọi Không điều kiện đến số khác - Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số khác ngoại trừ số hộp thư thoại.



Chuyển cuộc gọi đến vào hộp thư thoại - Tất cả các cuộc gọi được chuyển tiếp đến hộp thư thoại.



Mạng chủ - nhà điều hành mạng của bạn. Tùy theo việc thuê bao, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết.



Mạng GSM: điện thoại của bạn đang được kết nối vào mạng GSM

Chất lượng sóng: điện thoại hiển thị càng nhiều vạch, tín hiệu sóng thu càng tốt.



Tin nhắn tức thời - tùy chọn đang ở trạng thái **Bật**.



Bộ nhớ đầy - Bộ nhớ điện thoại đã đầy. Bạn hãy xóa bớt một số mục thông tin để lưu các thông tin mới.



Tin nhắn Wap - Bạn đã nhận được một tin nhắn từ hộp thư dịch vụ wap.

Các khuyến cáo

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900 / 1800MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu **trách nhiệm** về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác, hoặc cho bản thân điện thoại, bạn cần xem kỹ và thực hiện đúng các hướng dẫn sử

dụng an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông tin này khi bạn cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng ngoài ý muốn, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Dùng menu **Bảo mật** để thay đổi mã PIN sau khi mua máy và để kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các qui định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. Các **qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt**.

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ

GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn của người sử dụng đối trước việc tiếp xúc năng lượng sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

Luôn tắt điện thoại của bạn

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ** nhạy có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các nhiễu bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các qui định an toàn hiện hành hay không. Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

Người dùng máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Người dùng máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có dễ nhiễu sóng điện thoại hay không.

Nâng cao khả năng hoạt động

Để **nâng cao chất lượng điện thoại của bạn**, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây**:



Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ handsfree hoặc với phụ kiện handsfree).

- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.

- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

Thông tin về pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.

- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ($>60^{\circ}\text{C}$ hay 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn.

Bạn nên nhờ chuyên viên kỹ thuật thay thế ngay các bộ phận hư hỏng và bảo đảm rằng chúng được thay thế bằng các phụ kiện thay thế chính hãng của Philips.

Không nên sử dụng điện thoại khi đang lái xe



Điều này làm giảm sự tập trung của bạn và do đó rất nguy hiểm. Tuân thủ các hướng dẫn sau:

Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại. Tuân thủ các quy định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM. Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe, bạn hãy cài thêm bộ phụ kiện handsfree trên xe được thiết kế dành cho mục đích này, và nhờ vậy bạn vẫn có thể tập trung hoàn toàn vào việc điều khiển xe.

Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các qui định địa phương.

Quy phạm EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C.

Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các qui định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.



Biểu tượng thùng rác có gạch chéo có nghĩa là bạn không thể bỏ pin như các rác thải thông thường khác.



Biểu tượng ba mũi tên hình khối xếp vòng theo hình tam giác hàm ý chất liệu dùng làm bao bì có thể tái chế được.



Biểu tượng dấu chấm màu xanh lá cây mang ý nghĩa việc đóng góp tài chính được thực hiện để ủng hộ hệ thống tái chế và khôi phục việc sử dụng bao bì được thực thi ở cấp độ quốc gia (ví dụ như EcoEmballage ở Pháp).



Biểu tượng các mũi tên nối tiếp nhau trên hộp và túi nhựa mang ý nghĩa rằng vật liệu có thể tái chế và cũng dùng để xác định các vật liệu nhựa.

Giải quyết sự cố

Điện thoại không bật lên được

Tháo pin ra và lắp lại (xem trang 4). Chú ý cắm đầu cắm bộ sạc vào đúng ổ cắm (xem phần trang 5). Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Sau cùng, tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.

Màn hình sẽ hiển thị thông báo KHÓA MÁY khi bạn bật máy

Một người nào đó đã cố mở điện thoại của bạn nhưng không biết mã PIN lẫn mã mở khóa (PUK). Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng.

Màn hình hiển thị lỗi IMSI

Vấn đề này liên quan đến việc đăng ký thuê bao của bạn. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Biểu tượng  không hiển thị

Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chắn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài), đồng thời kiểm tra ăng-ten của bạn có ở đúng vị trí không (nếu máy trang bị ăng-ten ngoài), hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bạn hãy sưởi ấm điện thoại và thử lại.

Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Máy không thể trở về màn hình chờ

Nhấn và giữ phím **[CẢ]**, hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp chính xác chưa, sau đó bật nguồn điện thoại lại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu hệ thống không gửi số điện thoại người gọi đến, máy sẽ hiển thị thông báo **Cuộc gọi 1** hoặc **Số không có**. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể nhận về và/hoặc lưu các ảnh JPEG

Điện thoại có thể không cho phép việc lưu ảnh nếu chúng có kích thước quá lớn, tên tập tin quá dài, hoặc dạng ảnh không phù hợp.

Khi pin đang sạc, biểu tượng pin không hiển thị vạch và màn hình nhấp nháy

Bạn chỉ nên sạc pin trong môi trường có nhiệt độ tối thiểu 0°C (32°F) hoặc tối đa 50°C (113°F). Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Màn hình hiển thị lỗi SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa (xem trang 5). Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi

Để nhận tất cả các cuộc gọi, bạn cần đảm bảo rằng cả hai tính năng "Chuyển hướng cuộc gọi có điều kiện" hoặc "chuyển hướng cuộc gọi không điều kiện" đều ở trạng thái tắt (xem trang 27).

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Màn hình hiển thị thông báo LẮP THẺ SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa (xem trang 5). Nếu vẫn không khắc phục được, có lẽ thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Hiệu năng của các tính năng điện thoại dường như thấp hơn những mô tả trong hướng dẫn sử dụng

Hiệu năng của các tính năng liên quan đến cài đặt (ví dụ như âm lượng chuông, thời lượng bật đèn nền) và các tính năng bạn dùng cho các ứng dụng. Để có thể tăng hiệu năng của các tính năng này vào bất kỳ lúc nào, bạn nên tắt các tính năng không sử dụng đến.

**Điện thoại
không hoạt
động được
trong xe hơi**

Xe hơi có rất nhiều thành phần kim loại có thể hấp thụ sóng điện từ và do đó ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bộ phụ kiện dùng trong xe hơi hiện có cung cấp cho bạn một ăng-ten gắn ngoài và cho phép gọi và trả lời mà không cần cầm điện thoại.

Bạn nên liên hệ chính quyền địa phương để biết xem bạn có được phép sử dụng điện thoại khi lái xe hay không.

**Điện thoại
không thể sạc
pin**

Chú ý cắm đầu cắm bộ sạc vào đúng ổ cắm (xem phần “Sạc pin” trang 5). Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện lại trên màn hình.

Phụ kiện chính hãng Philips

Một số phụ kiện, ví dụ như pin và bộ sạc chuẩn được cung cấp kèm theo bộ sản phẩm khi bạn mua điện thoại. Các phụ kiện khác có thể được bán trong bộ sản phẩm thương mại (tùy theo nhà điều hành hoặc nhà bán lẻ) hoặc được bán riêng. Vì vậy, danh mục các sản phẩm bán theo bộ có thể không giống nhau.

Để phát huy tối đa khả năng hoạt động của điện thoại Philips và tránh bị mất quyền được bảo hành, bạn chỉ nên sử dụng Phụ kiện Chính hãng Philips được đặc biệt thiết kế để sử dụng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra do việc sử dụng phụ kiện không được công ty phê duyệt.

Bộ sạc pin

Cắm bộ sạc vào nguồn điện AC để sạc pin. Kích thước nhỏ, có thể bỏ gọn gàng trong cặp/túi xách.

Bộ bật lửa điện trên xe

Sạc pin và cắm vào bất cứ ổ cắm nguồn trên xe hơi.

Bộ phụ kiện sang trọng dùng trong xe hơi

Với đặc tính dễ sử dụng và được thiết kế giúp điều khiển tính năng handsfree di động của điện thoại Philips, giải pháp handsfree nhỏ gọn này thực sự đem lại cho bạn những âm thanh với chất lượng cao. Bạn chỉ cần cắm bộ phụ kiện này vào ổ cắm phụ trên xe hơi.

Ở một số quốc gia, luật pháp cấm sử dụng điện thoại trong khi lái xe. Để đảm bảo an toàn và tránh sự cố khi lắp đặt, chúng tôi khuyến cáo bạn chỉ nên để các chuyên viên kỹ thuật thực hiện việc lắp đặt bộ phụ kiện handsfree cho xe hơi.

Bộ tai nghe sang trọng

Phím trả lời qua dây cung cấp cho bạn một giải pháp đơn giản cho việc trả lời điện thoại. Bạn chỉ cần bấm phím này để trả lời cuộc gọi đến.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ

khí mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi ngày (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các

mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc

- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
 - h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.
5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?
- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
 - b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
 - c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí

sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.

- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HÃY NGUY Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẠM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TỐP), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỶN THẤT MANG TÍNH HẸ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐAU TƯ THUA LỖ, SỰ TỶN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) NÀO BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG

BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.